TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 99/2022/HNGĐ-ST Ngày 30/12/2022 *V/v "Tranh chấp Ly hôn, con chung"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Hoàng Văn Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện H, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 281/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2022 về việc "*Tranh chấp Ly hôn, con chung"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/12/2022, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thanh H, sinh năm 1989 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Đều cư trú: Xóm 5, thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Ph ngày 17/11/2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện H, tỉnh Bắc Giang, kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu nhau trước khi kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống với nhau ngay. Trong quá trình chung sống thì cuộc sống vợ chồng bình thường. Đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Phương nghiện ma túy, ham chơi. Mâu thuẫn đã được vợ chồng và gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 sau đó lại về chung sống đến tháng 4 năm 2022 thì lại ly thân cho đến nay. Nay

chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

- Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 và cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014; hiện nay các con chung đang ở cả hai bên, sức khỏe các cháu phát triển tốt. Khi ly hôn chị xin được nuôi cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011; còn anh Phương nuôi cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014 và yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 mỗi tháng 800.000 đồng/tháng cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi. Hiện nay chị làm nghề may tại nhà, làm trong giờ hành chính, thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 8 triệu đồng/ tháng. Chị xác định đủ điều kiện về kinh tế và thời gian để chăm sóc con chung.

-Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa chị Hà có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến của mình xin ly hôn anh Phương; con chung xin được nuôi Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011; còn anh Phương nuôi cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014 và yêu cầu anh Phương cấp dưỡng đối với cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 mỗi tháng 800.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh xác định về thời gian kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian sống ly thân như chị Hà trình bày là đúng, nhưng hiện nay anh không còn bị nghiện ma túy nữa và đang đi làm. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nếu chị Hà quyết tâm ly hôn thì anh vẫn không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh xác định có 03 con chung như chị Hà trình bày là đúng. Khi ly hôn thì anh xin được nuôi cả 3 con chung, không yêu cầu chị Hà cấp dưỡng nuôi con chung. Còn chị Hà xin nuôi cả 02 con chung, anh nuôi 1 con chung và yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi đối với một con chung hàng tháng là 800.000 đồng/tháng cho đến khi đủ 18 tuổi thì anh không đồng ý. Hiện nay anh đang làm may của công ty may Hà Phong, làm trong giờ hành chính, được nghỉ ngày chủ nhật, không phải làm ca đêm, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Anh xác định đủ điều kiện về kinh tế và điều kiện chăm sóc nuôi con chung.

-Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu

xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa anh Phương vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 cho chị Hà tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014 cho anh Nguyễn Văn Ph tiếp tục nuôi dưỡng; Anh Phương có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 là 800.000 đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi đủ 18 tuổi

3. Về công nợ, tài sản chung: Chị Hà, anh Phương không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hà phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Phương phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 13 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện H thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thanh H xin ly hôn anh Nguyễn Văn Ph có nơi cư trú tại thôn H, xã Q, huyện H là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Ph vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Phương là có căn cứ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Ph xác lập quan hệ hôn nhân là tự nguyện, hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Bắc Giang, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng là hôn nhân hợp pháp (Theo Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình). Qua xác minh tại địa phương và căn cứ vào trình bày của hai bên, Hội đồng xét xử, xét thấy chị Hà, anh Phương sau khi về chung sống thì thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân do

anh Phương ham chơi, không có trách nhiệm với gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng dạn nứt. Khi xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình hai bên và vợ chồng tự hòa giải nhưng không thành, vợ chồng đã sống ly thân nhiều lần. Trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Hà xác định tình cảm vợ chồng không còn và có đơn xin ly hôn, anh Phương không đồng ý ly hôn vì xác định vẫn còn tình cảm. Mặc dù anh Phương xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nhưng khi phát sinh mâu thuẫn vợ chồng từ năm 2014 cho đến nay, anh lại không có biện pháp tích cực để cải thiện tình cảm vợ chồng, còn chị Hà vẫn cương quyết xin ly hôn. Như vậy, xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung của chị Hà và anh Phương không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Ph xác định có 03 con chung là cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 và cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014. Ly hôn chị Hà xin được nuôi hai con chung và anh Phương nuôi 1 con chung và có nghĩa vụ cấp dưỡng cùng chị 1 con chung; còn anh Phương xin được nuôi cả 3 con chung, không yêu cầu chị Hà cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét thấy, hiện nay cả 03 cháu đang ở và đi lại cả hai bên, chỗ ở của chị Hà và anh Phương cùng thôn, cùng xã gần nhau. Để cả hai bên đều có trách nhiệm với con chung và xét theo nguyện vọng được nuôi con của hai bên cúng như nguyện vọng của các con chung, cần giao cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 cho chị Hà tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014 cho anh Phương tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Xét yêu cầu của chị Hà yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 với mức 800.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp, vì bản thân anh Phương hiện nay đi làm có thu nhập hàng tháng, anh Phương cũng xác dịnh trước đó có sử dụng ma túy, nhưng nay đã không còn sử dụng và đang đi làm ổn định, nên cần buộc anh Phương phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hà đối với cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 mức 800.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 -Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Hà, anh Phương không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; anh Nguyễn Văn Ph phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điểm a khoản 5; khoản 6 - Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 12/02/2009; cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 cho chị Hà tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 19/10/2014 cho anh Phương tiếp tục nuôi dưỡng.

3.Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Nguyễn Văn Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu Nguyễn Minh Huy, sinh ngày 06/3/2011 với mức là 800.000 đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Đặng Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Ph không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008353 ngày 13/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Hà đã nộp đủ.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn Ph phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

6.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sự